

Số: **56** /2016/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **21** tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định mức thu, quản lý và sử dụng giá dịch vụ sử dụng
diện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật giá số 11/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;*

*Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP
ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi
hành một số điều của Luật giá;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ
Tài Chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng
11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều
của Luật giá;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Bộ
Tài Chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành theo Quyết định này "Quy định mức thu, quản lý và sử dụng giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh Hà Nam".

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017, thay thế mức thu phí chợ tại Quyết định số 07/2013/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ban hành quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí chợ trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

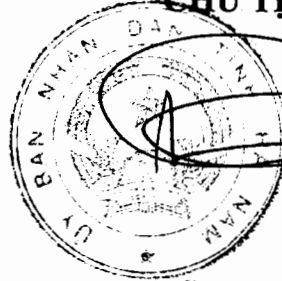
Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan và cá nhân thuộc đối tượng thu, nộp dịch vụ trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ; (để b/cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh; (để b/cáo);
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐVP, các CV liên quan;
- Phòng Công báo - Tin học;
- Website Hà Nam;
- Lưu: VT, KT.

H/QĐ 03/2016

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Đông

QUY ĐỊNH

**Mức thu, quản lý và sử dụng giá dịch vụ sử dụng điện tích
bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **56** /2016/QĐ-UBND ngày **21** tháng 12 năm
2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định mức thu, quản lý và sử dụng giá dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại các chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước và nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng nộp:

Tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh sử dụng điện tích bán hàng để buôn bán trong phạm vi chợ hoặc thuê sử dụng điện tích bán hàng tại chợ theo quy định hợp đồng thuê.

2. Đối tượng thu:

- Ban quản lý, tổ quản lý, hợp tác xã quản lý chợ
- Doanh nghiệp kinh doanh khai thác và quản lý chợ
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan

Chương II

**MỨC THU, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG GIÁ DỊCH VỤ
SỬ DỤNG ĐIỆN TÍCH BÁN HÀNG TẠI CHỢ**

Điều 3. Mức thu

1. Đối với chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước

STT	Nội dung thu	Đơn vị tính	Loại chợ		
			Chợ thuộc các phường thành phố Phủ Lý	Chợ thuộc thị trấn các huyện	Chợ nông thôn, chợ tạm
I	Giá dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng cố định tại chợ				

1	Hộ kinh doanh trong nhà kiên cố	đ/m ² /tháng	20.000	15.000	10.000
2	Hộ kinh doanh trong nhà bán kiên cố	đ/m ² /tháng	13.000	10.000	7.000
II	Giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng lưu động tại chợ				
1	Đối tượng buôn bán lưu động nhỏ lẻ (gồm gồng gánh, đi bộ, xe đạp)	đ/lượt	4.000	3.000	2.000
2	Đối tượng buôn bán lưu động trong chợ có số lượng hàng hóa lớn	đ/lượt	7.000	5.000	3.000

Ghi chú: Mức thu trên nhằm bù đắp chi phí đầu tư xây dựng chợ, sửa chữa, nâng cấp chợ; phục vụ cho công tác quản lý chợ; đảm bảo công tác giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm, đảm bảo công tác phòng cháy, chữa cháy tại các chợ, đáp ứng nhu cầu mua sắm của người dân.

2. Đối với chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước

STT	Nội dung thu	Đơn vị tính	Loại chợ	
			Chợ thuộc các phường, thị trấn các huyện	Chợ nông thôn
I	Giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng cố định tại chợ			
1	Hộ kinh doanh trong nhà kiên cố	đ/m ² /tháng	500.000	200.000
2	Hộ kinh doanh trong nhà bán kiên cố	đ/m ² /tháng	250.000	100.000
II	Giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng lưu động tại chợ			
1	Đối tượng buôn bán lưu động nhỏ lẻ (gồm gồng gánh, đi bộ, xe đạp)	đ/lượt	5.000	5.000
2	Đối tượng buôn bán lưu động trong chợ có số lượng hàng hóa lớn	đ/lượt	7.000	6.000

Đối với chợ được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước được thực hiện mức thu diện tích bán hàng tại chợ theo dự án (*đề án*) do cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng mức thu tối đa không quá mức quy định trên.

Điều 4. Chứng từ thu

1. Đơn vị thu giá dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ phải sử dụng biên lai thu do cơ quan thuế in ấn, cấp phát và thực hiện các quy định về quản lý sử dụng biên lai theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính.

2. Khi thu phải cấp biên lai thu cho đối tượng nộp; nghiêm cấm việc thu không sử dụng biên lai, biên lai không đúng quy định.

Điều 5. Quản lý và sử dụng nguồn thu

1. Đối với chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước áp dụng mức thu giá cụ thể theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Quy định này

Cơ quan tổ chức thu phí nộp 100% tổng số tiền phí thu được vào Ngân sách nhà nước, sau đó cơ quan Tài chính cấp lại cho đơn vị theo dự toán được duyệt để trang trải chi phí cho việc thu phí và cho công tác quản lý chợ.

2. Đối với chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước áp dụng mức thu cao hơn nhưng không vượt quá giá tối đa theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Quy định này

Ban quản lý chợ, doanh nghiệp kinh doanh, khai thác và quản lý chợ có nghĩa vụ nộp thuế và các khoản nộp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật đối với số tiền thu được và có quyền quản lý, sử dụng số tiền sau khi đã nộp thuế.

3. Đối với trường hợp chợ có tổ chức đấu giá quyền khai thác giá sử dụng điện tích bán hàng tại chợ thì áp dụng mức thu theo hợp đồng đã ký với cơ quan quản lý chợ có thẩm quyền:

Đối với chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước không thấp hơn mức thu theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Quy định này.

Đối với chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước không cao hơn mức thu theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Quy định này

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Quy định này, các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan và cá nhân thuộc đối tượng thu, nộp kịp thời phản ánh về Sở Công Thương tổng hợp các kiến nghị, đề xuất trình UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

2. Cục thuế tỉnh hướng dẫn đơn vị thu giá dịch vụ sử dụng loại biên lai thu giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ theo quy định.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và chủ tịch UBND cấp xã có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị tổ chức thực hiện thu giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ theo quy định.

4. Cơ quan thuế nơi đơn vị thu đóng trụ sở có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thu thực hiện chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng biên lai thu tiền theo đúng chế độ quy định.

5. Đơn vị thu giá dịch vụ có trách nhiệm niêm yết hoặc thông báo công khai tại địa điểm thu giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ về tên giá dịch vụ, mức thu, phương thức thu và cơ quan quy định thu.

6. Tổ chức, cá nhân vi phạm về quản lý, thu, nộp và sử dụng tiền giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật. / *[Signature]*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Đông